

Số: 134/2025/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á**

V/v: Phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, Đăng ký và niêm yết Trái phiếu VAB phát hành ra công chúng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 18/01/2024;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Á;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á thông qua niêm yết trái phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á phát hành ra công chúng theo nội dung tại tờ trình số 83/2024/TTr-HĐQT ngày 05/4/2024 của Hội đồng Quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Việt Á của hiện hành;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Việt Á ban hành kèm theo Quyết định số 121/2023/QĐ-HĐQT ngày 11/5/2023 của HĐQT;



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

- Xét Tờ trình số 15/2025/TTr-TGD ngày 18/4/2025 v/v “Phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, Đăng ký và niêm yết Trái phiếu VAB phát hành ra công chúng”;
- Biên bản kiểm phiếu ngày 18/4/2025 v/v “Phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, Đăng ký và niêm yết Trái phiếu VAB phát hành ra công chúng”.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê duyệt các nội dung liên quan đến việc phát hành Trái phiếu VAB phát hành ra công chúng (Trái phiếu), cụ thể như sau:

- 1.1. Phương án phát hành Trái phiếu VAB phát hành ra công chúng (“Phương Án Phát Hành”) theo **Phụ lục I đính kèm**;
- 1.2. Phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu VAB phát hành ra công chúng (“Phương Án Sử Dụng Vốn”) theo **Phụ lục II đính kèm**;
- 1.3. Đăng ký trái phiếu tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC);
- 1.4. Niêm yết trái phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi hoàn tất đợt chào bán trái phiếu (“Đăng Ký và Niêm Yết”).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- 2.1. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc quyết định và tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến chào bán Trái phiếu đảm bảo cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn để đạt hiệu quả kinh doanh; tuân thủ quy định của NHNN và quy định nội bộ của VAB từng thời kỳ, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
 - Tổ chức thực hiện Phương Án Phát Hành và Phương Án Sử Dụng Vốn, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Ngân hàng TMCP Việt Á;
 - Quyết định các nội dung cụ thể và ký kết các tài liệu giao dịch bao gồm nhưng không giới hạn ở: (i) Hợp đồng với các đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan đến đợt chào bán Trái phiếu (Tổ chức tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu; Đại lý phát hành trái phiếu (nếu có)); Đại diện người sở hữu trái phiếu; Đại lý đăng ký; Tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có); và (ii) các thỏa thuận, hợp đồng và tài liệu liên quan đến Trái phiếu (sau đây gọi chung là “Tài Liệu Giao Dịch”) và các bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các Tài Liệu Giao Dịch này;
 - Quyết định số đợt chào bán, thời điểm chào bán, khối lượng chào bán, và lãi suất, biên độ lãi suất của Trái phiếu của từng đợt chào bán; Quyết định nội dung/ban hành các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu; Bản cáo bạch chào bán Trái phiếu và các hồ sơ đăng ký chào bán Trái phiếu theo quy định;
 - Quyết định việc bổ sung, sửa đổi và điều chỉnh nội dung các tài liệu trên (nếu có) theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong quá trình đăng ký chào bán Trái phiếu;



- Quyết định việc mua lại Trái phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái phiếu được quy định trong các Tài Liệu Giao Dịch.
- 2.2. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc Đăng Ký và Niêm Yết theo quy định, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - Quyết định và ký các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật.
 - Làm việc và giải trình với cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng Ký và Niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký và Niêm Yết.
- 2.3. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc Ký kết các tài liệu cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Ngân hàng, Phương Án Phát Hành để hoàn tất (i) việc đăng ký chào bán Trái phiếu; (ii) việc phát hành, phân phối và chuyển giao Trái phiếu; (iii) việc Đăng Ký và Niêm Yết; và (iv) việc công bố thông tin và báo cáo liên quan đến Trái phiếu.
- 2.4. Trong thời gian tổ chức thực hiện, Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc được ủy quyền lại/phân cấp cho người khác thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền.
- 2.5. Giao Khối quản lý và Kinh doanh vốn là đơn vị đầu mối phối hợp với các Đơn vị có liên quan triển khai Phương Án Phát Hành.
- 2.6. Giao Khối Khách hàng Doanh nghiệp là đơn vị đầu mối phối hợp với Khối Khách hàng Cá nhân, Khối Khách hàng Chiến lược và các Đơn vị có liên quan triển khai phân phối Trái phiếu trên hệ thống Ngân hàng TMCP Việt Á.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc, Khối Quản lý và Kinh doanh vốn và các Đơn vị, cá nhân có liên quan trên toàn hệ thống Ngân hàng TMCP Việt Á chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 (để th/h);
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thành Long

Handwritten signature/initials

Handwritten signature/initials

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á**

(Kèm theo Nghị quyết số 134/2025/NQ-HĐQT ngày 18/4 / 2025 Hội đồng Quản trị)

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 18/01/2024;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Á;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2024/NQ-DHĐCĐ ngày 26/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á thông qua niêm yết trái phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á phát hành ra công chúng theo nội dung tại tờ trình số 83/2024/TTr-HĐQT ngày 05/4/2024 của Hội đồng Quản trị;
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Thông tin về Tổ chức Phát hành:

Tên Tổ chức Phát hành	: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á
Tên tiếng Anh	: Vietnam Asia Commercial Joint Stock Bank
Tên viết tắt	: VAB
Loại hình doanh nghiệp	: Ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng
Giấy phép thành lập và hoạt động	: số 55/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 31/05/2019

Nguyễn Văn A

Nguyễn Văn B

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : số 4103001665 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 19/06/2003, số 0302963695 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 33 ngày 17/05/2023

Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 4 và 5, tòa nhà Samsora Premier, số 105 Chu Văn An, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Điện thoại : (024) 3933 3636

Fax : (024) 3933 6426

Vốn điều lệ : 5.399.600.430.000 đồng (Năm nghìn ba trăm chín mươi chín tỷ sáu trăm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng)

Ngành nghề kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động NHTM số 55/GP-NHNN ngày 31/5/2019 : Hoạt động trung gian tiền tệ khác, dịch vụ ngân hàng và các hoạt động khác của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành:

3.1 Các chỉ tiêu tài chính tiêu biểu của Tổ Chức Phát Hành trong vòng 02 (hai) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái phiếu:

Đơn vị tính: triệu Đồng

Chỉ tiêu	Riêng		Hợp nhất	
	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024
Tổng giá trị tài sản	112.129.620	119.812.108	112.195.864	119.832.037
Vốn chủ sở hữu	7.970.189	8.797.270	7.997.094	8.856.678
Thu nhập lãi thuần	1.809.501	2.323.247	1.809.544	2.327.701
Tổng thu nhập hoạt động	2.427.468	2.564.230	2.513.010	2.661.950
Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí DPRR tín dụng	1.575.564	1.600.197	1.603.745	1.640.826
Lợi nhuận trước thuế	888.732	1.045.033	916.913	1.085.662
Lợi nhuận sau thuế	711.482	834.522	744.094	867.025
Tỷ lệ chi trả cổ tức	-	-	-	-
ROEA	9,34%	9,95%	9,75%	10,29%
ROAA	0,66%	0,72%	0,68%	0,75%

(Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất năm 2023, năm 2024 của VAB đã kiểm toán)

3.2 Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái phiếu ra công chúng:

Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi trái phiếu đã phát hành (và đến hạn) trong

năm 2022, năm 2023, năm 2024 và tính đến thời điểm hiện tại.

3.3 Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính trong 02 (hai) năm gần nhất của Tổ Chức Phát Hành:

Ý kiến của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023:

❖ **Báo cáo tài chính riêng:**

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn các Báo cáo tài chính riêng đính kèm từ trang 6 đến trang 52. Các Báo cáo tài chính riêng này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

❖ **Báo cáo tài chính hợp nhất:**

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn các Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm từ trang 6 đến trang 54. Các Báo cáo tài chính hợp nhất này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISIC đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024:

❖ **Báo cáo tài chính riêng:**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

❖ **Báo cáo tài chính hợp nhất:**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

4. Mục đích phát hành trái phiếu ra công chúng Ngân hàng TMCP Việt Á:

Tăng vốn cấp 2, tăng quy mô vốn hoạt động, đáp ứng nhu cầu cho vay nền kinh tế nói chung, ưu tiên vào các dự án đầu tư trung dài hạn.

5. Thuyết minh việc đáp ứng từng Điều kiện phát hành trái phiếu ra công chúng:

Nguyễn

Căn cứ vào quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 (“Nghị định 155”) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, Ngân hàng TMCP Việt Á đáp ứng đầy đủ các điều kiện để phát hành Trái phiếu, cụ thể như sau:

STT	Điều kiện phát hành	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
1.	Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán.	BCTC riêng lẻ và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC: - Vốn điều lệ: 5.399.600.430.000 VNĐ.	Đáp ứng.
2.	Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán; không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 năm.	Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC. 1. Lợi nhuận sau thuế: - BCTC Riêng: 834.521.729.561 VNĐ. - BCTC Hợp nhất: 867.024.901.859 VNĐ. 2. Lỗ lũy kế: 0 VNĐ. 3. Nợ quá hạn trên 01 năm: 0 VNĐ.	Đáp ứng.
3.	Có phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua.	Trái phiếu được đăng ký chào bán theo Phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được Hội đồng quản trị Ngân hàng thông qua.	Đáp ứng.
4.	Có cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác.	VAB có cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác.	Đáp ứng.

STT	Điều kiện phát hành	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
5.	Có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, trừ trường hợp tổ chức phát hành là công ty chứng khoán.	CTCP Chứng khoán MB (MBS) là đơn vị tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu ra công chúng.	Đáp ứng.
6.	Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.	VAB không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.	Đáp ứng.
7.	Đáp ứng quy định của Chính phủ về đại diện người sở hữu trái phiếu, hệ số nợ, giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu và xếp hạng tín nhiệm.	▪ Về đại diện người sở hữu trái phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán MB (MBS) là đại diện người sở hữu trái phiếu. Trường hợp có thay đổi đại diện người sở hữu trái phiếu, Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc/ Quyền Tổng Giám đốc quyết định và ký kết hợp đồng với đơn vị làm đại diện người sở hữu trái phiếu để đảm bảo đúng quy định tại Nghị Định 155 của Chính phủ. ▪ Về hệ số nợ, giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu Tổ chức phát hành cam kết tuân thủ đáp ứng đầy đủ quy định của Chính phủ và quy định pháp luật chuyên ngành (áp dụng cho tổ chức tín dụng) về hệ số nợ, giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu và các tỷ lệ an toàn tài chính khác. ▪ Về xếp hạng tín nhiệm Tổ chức phát hành cam kết tuân thủ đầy đủ quy định của Chính phủ về xếp hạng tín nhiệm.	Đáp ứng. Trong trường hợp có quy định khác về đại diện người sở hữu trái phiếu, hệ số nợ, giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu và xếp hạng tín nhiệm, Tổ Chức Phát Hành cam kết đáp ứng các điều kiện theo quy định. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc/ Quyền Tổng Giám đốc lựa chọn, ký kết hợp đồng với đơn vị xếp hạng tín nhiệm và Đại diện người sở hữu trái phiếu để đảm bảo quy định.

STT	Điều kiện phát hành	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
8.	Tổ chức phát hành phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt chào bán.	VAB sẽ mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt chào bán.	Đáp ứng.
9.	Tổ chức phát hành có cam kết và phải thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán.	VAB có cam kết và sẽ thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán	Đáp ứng.
10.	Tổ chức phát hành có văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về phương án phát hành trái phiếu ra công chúng theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng.	Ngân hàng Nhà nước bãi bỏ thủ tục chấp thuận Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của tổ chức tín dụng theo quyết định số 649/QĐ-NHNN ngày 15/04/2021 về việc công bố thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động tiền tệ thực hiện tại bộ phận một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Đáp ứng.

6. Thuyết minh việc đáp ứng từng Điều kiện phát hành trái phiếu ra công chúng thành nhiều đợt

TT	Điều kiện phát hành	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
1.	Các điều kiện quy định tương ứng về việc chào bán trái phiếu ra công chúng.	Đã đáp ứng chi tiết theo thuyết minh ở mục 5 nêu trên.	Đáp ứng
2.	Có nhu cầu huy động vốn làm nhiều đợt phù hợp với dự án hoặc kế hoạch sản xuất, kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trừ trường hợp tổ chức phát hành là tổ chức tín dụng.	VAB là tổ chức tín dụng, và có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt cho mục đích tăng vốn cấp 2 và cấp vốn cho nền kinh tế và đã được Hội đồng quản trị Ngân hàng phê duyệt. Ngoài ra, VAB là tổ chức tín dụng nên không áp dụng điều kiện này.	Đáp ứng

Chung

3.	Có kế hoạch chào bán trong đó nêu rõ số lượng và thời gian dự kiến chào bán của từng đợt chào bán.	Phương án phát hành Trái phiếu đã nêu rõ nội dung dự kiến về khối lượng, thời điểm phát hành và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt phát hành.	Đáp ứng
4.	Thời gian chào bán của từng đợt chào bán không được kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng.	VAB cam kết tuân thủ quy định về thời gian phân phối trái phiếu.	Đáp ứng

7. Các Điều khoản và Điều kiện chính của Trái phiếu:

Tên Tổ Chức Phát Hành : Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á (sau đây gọi tắt là “VAB” hoặc “TCPH” hoặc “Ngân hàng” hoặc “Tổ Chức Phát Hành”).

Tên Trái phiếu : Trái phiếu VAB phát hành ra công chúng.

Mã Trái phiếu : Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc/ Quyền Tổng Giám đốc quyết định mã cho các Trái phiếu, phù hợp với đợt phát hành và thời điểm phát hành.

Loại Trái phiếu : Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VAB theo quy định của pháp luật hiện hành.

Hình thức Trái phiếu : Trái phiếu phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ hoặc hình thức khác trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hoặc các quy chế có liên quan của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu.

Đối tượng mua Trái phiếu : Các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước được phép mua Trái phiếu theo quy định của Pháp luật.

Đồng tiền phát hành và thanh toán : Đồng Việt Nam (VND).

Kỳ hạn Trái phiếu : 07 (bảy) năm, kể từ ngày phát hành của từng đợt chào bán Trái phiếu.

Nguyên tắc xác định lãi suất : Lãi suất Trái phiếu phát hành ra công chúng tùy vào thời điểm thực tế của mỗi đợt phát hành sẽ áp dụng 1 trong 3 phương án như sau:

1. Lãi suất cố định: tối đa 8,2%/năm; hoặc
2. Lãi suất kết hợp: lãi suất năm đầu là lãi suất cố định tối đa 8,2%/năm và lãi suất từ năm thứ 2 trở đi là lãi suất thả nổi theo

công thức: Lãi suất Trái phiếu = Lãi suất tham chiếu + biên độ (*).

3. Lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức sau: Lãi suất Trái phiếu = Lãi suất tham chiếu + biên độ (*).

(*) Biên độ và Lãi suất tham chiếu được xác định như sau:

- Biên độ: tối đa 3,5%/năm.
 - Lãi suất tham chiếu (LSTC): dùng để xác định lãi suất cho mỗi Kỳ tính lãi bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng VND, kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) Ngân hàng Thương mại Việt Nam bao gồm: BIDV, Vietinbank, Agribank và Vietcombank tại Ngày xác định lãi suất. Lãi suất tham chiếu sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ hai.
 - Kỳ tính lãi/Kỳ điều chỉnh lãi suất: định kỳ 01 năm/01 lần. Tiền lãi được tính trên số ngày thực tế trên cơ sở một năm có 365 ngày.
 - Ngày xác định lãi suất: là ngày làm việc trước Ngày phát hành mỗi đợt 01 (một) ngày làm việc đối với Kỳ tính lãi đầu tiên. Đối với các Kỳ tính lãi tiếp theo, Ngày xác định lãi suất là ngày làm việc trước mỗi ngày tròn năm từ Ngày phát hành 07 (bảy) ngày làm việc.
4. Giao Tổng Giám đốc/ Quyền Tổng Giám đốc quyết định Lãi suất danh nghĩa Trái phiếu (được xác định lãi suất, biên độ) theo nguyên tắc lãi suất tại điểm 1, 2, 3 nêu trên tùy vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành Trái phiếu, phù hợp với quy định của NHNN trong từng thời kỳ.

Mệnh giá Trái phiếu : 100.000 VND/Trái phiếu (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng một Trái phiếu).

Tổng số lượng Trái phiếu chào bán : Tối đa 10.000.000 Trái phiếu (Bằng chữ: Mười triệu Trái phiếu).

Tổng giá trị Trái phiếu chào bán theo mệnh giá : Tối đa 1.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng).

Giá chào bán : 100% mệnh giá Trái phiếu tương đương 100.000 VND/01 Trái phiếu (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng một Trái phiếu).

Đăng ký mua Trái phiếu : - Số lượng đặt mua tối thiểu: 100 (Một trăm) Trái phiếu tương đương với 10.000.000 VND (Mười triệu đồng) tính theo mệnh giá.
- Phương thức đăng ký và thanh toán tiền mua Trái phiếu: việc đăng ký mua Trái phiếu của nhà đầu tư chỉ được coi là đã hoàn thành khi nhà đầu tư đã đăng ký và thanh toán đầy đủ tiền mua

Trái phiếu vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái phiếu theo hướng dẫn của TCPH tại Bản Thông Báo Phát Hành.

Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua Trái phiếu trong trường hợp số lượng Trái phiếu đăng ký mua của Nhà đầu tư thấp hơn số lượng đặt mua tối thiểu hoặc Nhà đầu tư nộp thừa tiền mua Trái phiếu :

- Thời hạn: Trong 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu được giải tỏa (Sau khi UBCKNN ban hành văn bản Thông báo nhận được báo cáo kết quả chào bán).
- Cách thức: Chuyển khoản vào tài khoản chứng khoán hoặc tài khoản ngân hàng của người đặt mua Trái phiếu theo thông tin đăng ký đặt mua Trái phiếu có liên quan.

Số Đợt Phát Hành Trái phiếu dự kiến : Tối đa 03 đợt (“Đợt Phát Hành”).

Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc/ Quyền Tổng Giám đốc quyết định số Đợt Phát Hành cụ thể.

Khối lượng, giá trị và thời điểm từng Đợt Phát Hành Trái phiếu dự kiến :

TT	Đợt	Số lượng Trái phiếu dự kiến phát hành từng đợt (trái phiếu)	Giá trị Trái phiếu dự kiến theo mệnh giá (tỷ đồng)	Thời gian phát hành dự kiến
1	Đợt 1	3.000.000	300	Từ Quý 2/2025
2	Đợt 2	3.000.000	300	Từ Quý 3/2025
3	Đợt 3	4.000.000	400	Từ Quý 4/2025
Tổng cộng		10.000.000	1.000	

- Trường hợp các Đợt Phát Hành chưa chào bán hết khối lượng dự kiến thì phần khối lượng chưa bán hết sẽ được chuyển sang Đợt Phát Hành tiếp theo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
- Giao Tổng Giám đốc/ Quyền Tổng giám đốc quyết định khối lượng phát hành của mỗi đợt và thời điểm phát hành của các đợt tùy thuộc vào điều kiện thị trường và tình hình giải ngân tín dụng của TCPH.

Thời gian chào bán Trái phiếu dự kiến :

- Thời gian chào bán dự kiến: Từ năm 2025, sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán và được TCPH công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Thời gian chào bán của từng Đợt Phát Hành tối thiểu 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày TCPH công bố Bản thông báo chào bán Trái phiếu ra công chúng (“Bản Thông Báo Phát Hành”) và tối đa 90 (chín mươi) ngày theo quy định của pháp luật (chưa

Chuy

tính trường hợp gia hạn thời gian phân phối theo quy định, nếu cần). Thời hạn đăng ký cụ thể được công bố thông tin tại Bản Thông Báo Phát Hành.

- Đợt Phát Hành sau chỉ được thực hiện sau khi kết thúc Đợt Phát Hành trước, khoảng cách giữa Đợt Phát Hành sau với Đợt Phát Hành trước không quá 12 tháng.

Ngày Phát Hành

- : Ngày Phát Hành cụ thể là ngày kết thúc việc thu tiền chào bán Trái Phiếu theo thông báo của TCPH.

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc/ Quyền Tổng Giám đốc quyết định ngày phát hành cụ thể (“Ngày Phát Hành”) theo quy định của pháp luật.

Phương thức phân phối /phát hành

- : Phát hành Trái phiếu ra công chúng, theo phương thức: (i) Bán trực tiếp cho nhà đầu tư Trái phiếu tại Trụ sở chính, các Chi nhánh/Phòng giao dịch của TCPH trên phạm vi toàn quốc; và/ hoặc (ii) Thông qua Đại lý phát hành.

Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu

- “Kỳ Hạn Trả Lãi”/“Kỳ Tính Lãi” là định kỳ 01 (một) năm một lần. Tiền lãi Trái phiếu được trả sau theo định kỳ 01 (một) năm một lần kể từ ngày phát hành vào cuối mỗi Kỳ Tính Lãi.
- Tiền lãi được tính trên số ngày thực tế trên cơ sở một năm có 365 ngày.
- “Kỳ Hạn Trả Gốc”: Gốc được trả một lần khi đáo hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn theo quy định.
- Trừ khi được mua lại trước hạn theo Các Điều Kiện Trái Phiếu, Trái phiếu sẽ đáo hạn và tiền gốc sẽ được thanh toán bằng mệnh giá vào Ngày Đáo Hạn hoặc vào ngày thực hiện quyền mua lại Trái phiếu của TCPH hoặc vào ngày đến hạn khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và Các Văn Kiện Trái Phiếu.
- Phương thức thanh toán gốc và lãi: Thông qua Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và/hoặc chuyển khoản trực tiếp cho người sở hữu Trái phiếu, phù hợp với quy chế liên quan của VSDC và quy định của pháp luật.

Mua lại Trái phiếu trước hạn

- : Trái phiếu có thể được mua lại trước hạn theo các quy định sau:

a. Mua lại trước hạn Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại:

- Sau mỗi 12 tháng kể từ Ngày Phát Hành, TCPH có quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) mua lại trước hạn toàn bộ khối lượng Trái phiếu đã phát hành tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại với giá mua lại bằng mệnh giá Trái phiếu cộng với lãi cộng dồn chưa thanh toán (nếu có). Trong trường hợp này, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái phiếu đó cho TCPH.
- “Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại” là tại các ngày thanh toán lãi của các Kỳ Tính Lãi.

b. Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo Thỏa Thuận:

- TCPH có thể đề nghị mua lại Trái phiếu vào bất cứ lúc nào bằng bất cứ phương thức nào với giá mua lại bằng mệnh giá Trái phiếu cộng với lãi cộng dồn chưa thanh toán (nếu có).
- Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái phiếu của mình cho TCPH hay không.
- Việc chào mua Trái phiếu được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu.

c. Mua lại Trái phiếu Bắt Buộc:

Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại bắt buộc toàn bộ Trái phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra bất kỳ sự kiện vi phạm nào, chi tiết được quy định tại Bản cáo bạch chào bán Trái phiếu phát hành ra công chúng TCPH.

d. Các trường hợp mua lại trước hạn khác:

Theo quy định tại Bản cáo bạch chào bán Trái phiếu phát hành ra công chúng TCPH.

Chi tiết việc mua lại Trái phiếu sẽ được quy định cụ thể tại Bản cáo bạch chào bán Trái phiếu phát hành ra công chúng TCPH.

Tính chất khác của Trái phiếu

- Tại bất cứ thời điểm nào sau khi được phát hành, Trái phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với TCPH. Trong trường hợp TCPH bị thanh lý hay phá sản, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi TCPH đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ khác (không phải là chủ nợ thứ cấp).
- Các Trái phiếu phát hành cùng một Đợt Phát Hành tại mọi thời điểm có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau mà không Trái phiếu nào sẽ có quyền ưu tiên thanh toán hơn so với các Trái phiếu còn lại vì bất kỳ lý do nào.
- TCPH được quyền ngừng trả lãi Trái phiếu khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của TCPH bị lỗ.
- Trong thời hạn lưu hành của Trái phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với TCPH hoặc bất cứ bên thứ ba nào.
- TCPH chỉ được mua lại, trả nợ trước thời gian đáo hạn với điều kiện sau khi thực hiện mua lại, TCPH vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng) để giám sát.

Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu

- Quyền sở hữu đối với Trái phiếu.
- Được TCPH thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái phiếu, bao gồm cả tiền gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn và các

khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các Điều Khoản, Điều Kiện của Trái phiếu.

- Được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái phiếu.
 - Được tự do chuyển quyền sở hữu đối với toàn bộ Trái phiếu của mình và sử dụng Trái phiếu làm tài sản bảo đảm, cầm cố, chiết khấu, mua bán có kỳ hạn hoặc tham gia các giao dịch dân sự, thương mại khác phù hợp với quy định của pháp luật.
 - Được tham dự, biểu quyết tại Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và được lấy ý kiến, biểu quyết các vấn đề liên quan đến Trái phiếu theo quy định của Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái phiếu.
 - Được nhận các thông báo, thông tin liên quan đến Trái phiếu được quy định cụ thể tại các điều khoản, điều kiện của Trái phiếu.
- Các quyền khác (ngoài các quyền cơ bản nêu trên) và các nội dung chi tiết về quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được quy định chi tiết tại Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái phiếu có trong Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.*

Tổ chức Tư vấn hồ sơ phát hành, tư vấn đăng ký lưu ký và niêm yết : Công ty cổ phần Chứng khoán MB (MBS).

Đại lý phát hành : Công ty cổ phần Chứng khoán MB (MBS).

Đại diện Người sở hữu Trái phiếu ban đầu : Công ty cổ phần Chứng khoán MB (MBS).

Đăng ký và lưu ký : Trước khi được đăng ký tập trung tại VSDC, Trái phiếu sẽ được đăng ký và lưu ký tại Công ty Cổ phần Chứng khoán MB.
Sau đó, Trái phiếu sẽ được đăng ký tập trung và lưu ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) sau khi kết thúc Đợt Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

Niem yết : Trái phiếu sẽ được đăng ký niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc Đợt Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

Các cam kết khác đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu : Được quy định trong Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu tại Bản cáo bạch chào bán Trái phiếu phát hành ra công chúng của Ngân hàng TMCP Việt Á và Các Tài Liệu Giao Dịch.

Các điều kiện và điều khoản khác của Trái phiếu : Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu tại Bản cáo bạch chào bán Trái phiếu phát hành ra công chúng Ngân hàng TMCP Việt Á.

**PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN VÀ TRẢ NỢ VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á**

1. Phương án sử dụng vốn:

TCPH dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu ra công chúng để phục vụ cho mục đích: Tăng vốn cấp 2, tăng quy mô vốn hoạt động, đáp ứng nhu cầu cho vay nền kinh tế nói chung, ưu tiên vào các dự án đầu tư trung dài hạn.

2. Tiến độ sử dụng vốn:

- Thời điểm giải ngân số tiền thu được từ phát hành Trái phiếu là sau khi Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước thông báo nhận tài liệu báo cáo kết quả phát hành Trái phiếu.

TT	Đợt Phát Hành	Phương án sử dụng tiền dự kiến	Số tiền thu được dự kiến (tỷ đồng)	Tiến độ sử dụng dự kiến
1.	Đợt 1	Cho vay đối với khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức có nhu cầu vay vốn tại TCPH	300	Từ Quý 2/2025
2.	Đợt 2	Cho vay đối với khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức có nhu cầu vay vốn tại TCPH	300	Từ Quý 3/2025
3.	Đợt 3	Cho vay đối với khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức có nhu cầu vay vốn tại TCPH	400	Từ Quý 4/2025
Tổng cộng			1.000	

- Kế hoạch giải ngân thực tế sẽ được Ngân hàng chủ động điều chỉnh linh hoạt (bao gồm cả số tiền và lĩnh vực sử dụng vốn) theo thực tế hoạt động, nhu cầu vay vốn của khách hàng và tiến độ cho vay nền kinh tế của Ngân hàng TMCP Việt Á.
- Thời điểm thực tế giải ngân nguồn vốn từ phát hành Trái phiếu theo từng Đợt Phát Hành sẽ căn cứ vào nhu cầu giải ngân tín dụng của khách hàng.
- Tổng giá trị sử dụng vốn của từng Đợt Phát Hành thực tế bao gồm tổng giá trị Trái phiếu chào bán thành công theo mệnh giá như kế hoạch của từng Đợt Phát Hành và tổng giá trị Trái phiếu không chào bán hết theo mệnh giá của các Đợt Phát Hành trước đó.
- Ngoài ra, nếu trường hợp số tiền thu được từ Đợt Phát Hành từng không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như kế hoạch, Hội đồng quản trị giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc/

Quyền Tổng Giám đốc bố trí và sử dụng nguồn vốn thông qua các kênh huy động vốn khác phù hợp với quy định pháp luật nhằm đảm bảo đáp ứng tối đa nhu cầu cho vay trên cơ sở đảm bảo mục tiêu cân đối, sử dụng vốn hiệu quả, an toàn của TCPH.

3. Phương án trả nợ vốn:

3.1 Nguồn trả nợ của Tổ Chức Phát Hành

- Thanh toán lãi và gốc Trái phiếu: TCPH dự kiến sử dụng nguồn tiền thu được từ các khoản thanh toán lãi, gốc của khách hàng cho các khoản giải ngân/ cho vay dự kiến bằng nguồn vốn phát hành Trái phiếu để thanh toán lãi, gốc Trái phiếu cho các nhà đầu tư, với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm của TCPH bị lỗ.
- TCPH dự kiến nguồn tiền thu được từ các khoản khách hàng thanh toán lãi, gốc của các khoản giải ngân/cho vay dự kiến thu được từ nguồn vốn phát hành Trái phiếu sẽ đảm bảo thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền lãi, gốc Trái phiếu cho các Người Sở Hữu Trái Phiếu trong suốt thời hạn Trái phiếu, cụ thể như sau:

Bảng mô tả nguồn thu từ các khoản giải ngân/cho vay từ nguồn vốn phát hành Trái phiếu theo giả định có 03 Đợt Phát Hành

Đơn vị: tỷ đồng

Trái phiếu	Lãi suất đầu ra, lãi suất cho vay (%/năm)	Dư nợ cho vay đầu kỳ dự kiến	Kỳ thu nợ thứ 1 (Dự kiến năm 2026)	Kỳ thu nợ thứ 2 (Dự kiến năm 2027)	Kỳ thu nợ thứ 3 (Dự kiến năm 2028)	Kỳ thu nợ thứ 4 (Dự kiến năm 2029)	Kỳ thu nợ thứ 5 (Dự kiến năm 2030)	Kỳ thu nợ thứ 6 (Dự kiến năm 2031)	Kỳ thu nợ thứ 7 (Dự kiến năm 2032)		
			Dự kiến Lãi phải thu	Dự kiến Lãi phải thu	Dự kiến Lãi phải thu	Dự kiến Lãi phải thu	Dự kiến Lãi phải thu	Dự kiến Lãi phải thu	Dự kiến Lãi phải thu	Gốc phải thu	Dự kiến gốc, lãi phải thu
Đợt 1	9,5	300	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	300	328,5
Đợt 2	9,5	300	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	300	328,5
Đợt 3	9,5	400	38	38	38	38	38	38	38	400	438
Tổng		1.000	95	95	95	95	95	95	95	1.000	1.095

Ghi chú: Các kỳ thu lãi của các khoản giải ngân được giả định là thanh toán lãi định kỳ 01 năm/lần. Lãi suất đầu ra, lãi suất cho vay dự kiến được giả định trên chính sách cho vay của VAB là Chi phí huy động vốn (bao gồm lãi suất phát hành Trái phiếu, chi phí hoạt động khác, thanh khoản, dự phòng rủi ro...) + biên độ tối thiểu là 0.5%/năm.

- Trường hợp nguồn tiền thu được từ các khoản thanh toán lãi, gốc của các khoản giải ngân/cho vay dự kiến từ nguồn vốn phát hành Trái phiếu chưa đủ để chi trả lãi, gốc Trái phiếu, Hội đồng quản trị giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc/ Quyền Tổng Giám đốc sẽ sử dụng nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, các nguồn thu hợp pháp khác và tiềm lực tài chính của TCPH để thanh toán lãi, gốc Trái phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc mua lại trước hạn Trái phiếu.

Chữ ký

3.2 Kế hoạch trả nợ của Tổ Chức Phát Hành

Trái phiếu phát hành ra công chúng dự kiến phát hành trong năm 2025 với kỳ hạn 07 năm, Trái phiếu đáo hạn năm 2032, với giả định dự kiến áp dụng lãi suất thả nổi, như sau:

Lãi suất Trái phiếu = Lãi suất tham chiếu + biên độ (*).

- Lãi suất tham chiếu (LSTC): dùng để xác định lãi suất cho mỗi Kỳ tính lãi bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng VND, kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) Ngân hàng Thương mại Việt Nam bao gồm: BIDV, Vietinbank, Agribank và Vietcombank tại Ngày xác định lãi suất. Lãi suất tham chiếu sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ hai.
- Biên độ: dự kiến 3,5%.

Vậy, Lãi suất năm đầu tiên dự kiến theo lãi suất tham chiếu nêu trên tại ngày 26/3/2025 là $4,68\% + 3,50\% = 8,18\%/năm$, giả định lãi suất Trái phiếu là không đổi và Trái phiếu lưu hành đến Ngày Đáo Hạn, Phương án trả nợ lãi gốc Trái phiếu dự kiến như sau:

Bảng mô tả lãi và gốc Trái phiếu phải trả theo giả định có 03 Đợt Phát Hành

Đơn vị: Tỷ đồng

Trái phiếu	Dự kiến thời gian phát hành	Giá trị Trái phiếu phát hành thành công	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Năm 2031	Năm 2032		
			Dự kiến Lãi Trái phiếu Kỳ 1	Dự kiến Lãi Trái phiếu Kỳ 2	Dự kiến Lãi Trái phiếu Kỳ 3	Dự kiến Lãi Trái phiếu Kỳ 4	Dự kiến Lãi Trái phiếu Kỳ 5	Dự kiến Lãi Trái phiếu Kỳ 6	Dự kiến Lãi Trái phiếu Kỳ 7	Gốc Trái phiếu	Dự kiến gốc, lãi Trái phiếu
Đợt 1	Từ Quý 2/2025	300	24,54	24,54	24,54	24,54	24,54	24,54	24,54	300	324,54
Đợt 2	Từ Quý 3/2025	300	24,54	24,54	24,54	24,54	24,54	24,54	24,54	300	324,54
Đợt 3	Từ Quý 4/2025	400	32,72	32,72	32,72	32,72	32,72	32,72	32,72	400	432,72
Tổng		1.000	81,8	81,8	81,8	81,8	81,8	81,8	81,8	1.000	1.081,8

Ghi chú: Kỳ thanh toán lãi tròn năm kể từ Ngày Phát Hành.

(Chữ ký và dấu)